TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 -THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2025/HS-ST
Ngày: 18/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 -THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Mây;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Liên, bà Vũ Thị Ngọc Phan
Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2025/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Văn Dương,** sinh ngày 28/8/1990 (tên gọi khác: không)

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Tam Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Minh Thắng, sinh năm 1964 và bà Phó Thị Lan, sinh năm 1963; vợ, con: chưa có; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 15/7/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên.

2. Họ và tên: **Ngô Văn Ngọc,** sinh ngày 15/4/1994 (tên gọi khác: không)

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Lê Hồng Phong, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Minh, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Bộ, sinh năm 1962; có vợ Vũ Thị Huế, sinh năm 1996 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2023; gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 15/7/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị Vân, sinh năm 1988 - Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 88, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

Chị Lý Thị Sen, sinh năm 1990 - Có mặt

Địa chỉ: Thôn Đồng Dài, xã Bình Ca, tỉnh Tuyên Quang

Bà Phó Thị Lan, sinh năm 1963 - Có mặt

Địa chỉ: Xóm Tam Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

- Người chứng kiến:

Ông Phạm Tiến Dũng, sinh năm 1970 - Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 1, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

Chị Phan Thị Lan Anh, sinh năm 1995 - Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/7/2025, Công an phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tại phòng 16A7 Toà nhà chung cư Tiến Bộ thuộc tổ 01 (nay là TDP 83), phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên, có người cãi nhau, to tiếng gây mất an ninh trật tự. Công an phường thành lập tổ công tác đến hiện trường để kiểm tra, xác minh, khi đến khu vực sân của chung cư phát hiện Lý Thị Sen có biểu hiện không tỉnh táo, nói to tiếng gây mất an ninh trật tự. Tổ công tác đã yêu cầu người phụ nữ giữ trật tự để làm việc. Chị Sen khai hiện đang ở cùng phòng số 16A7 Toà nhà Chung cư Tiến Bộ với Đặng Văn Dương. Ngoài ra, Sen còn khai nhận giữa Sen và Dương vừa xảy ra sự việc cãi nhau tại căn phòng nêu trên. Lúc này, Đặng Văn Dương đi xuống khu vực sân chung cư. Tổ công tác đã yêu cầu Sen và Dương quay lại phòng số 16A7 để tiếp tục xác minh, làm rõ sự việc. Tại đây, Sen và Dương đều khai nhận vào ngày 12/7/2025, hai người đã cùng với Ngô Văn Ngọc sử dụng ma túy tổng hợp tại phòng số 16B9 Toà nhà Chung cư Tiến Bộ, (gần phòng 16A7 cũng là phòng do Dương thuê). Sau khi sử dụng xong Ngọc đi về còn Sen và Dương quay lại phòng số 16A7 để nghỉ ngơi. Đêm ngày 13/7/2025, tại phòng 16A7, sau khi uống rượu xong, giữa Sen và Dương có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc cãi nhau, to tiếng, mất an ninh trật tự. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc đối với sự việc trên.

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 14 tháng 7 năm 2025, Công an phường Phan Đình Phùng đã tiến hành xác định nơi xảy ra vụ việc và phát hiện thu giữ tại phòng 16B9 Toà nhà Chung cư Tiến Bộ những đồ vật sau: Các mảnh vỡ đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc loa nhãn hiệu HARMANKARDON màu đen; 02 chiếc thẻ ngân hàng VIB mang tên Đặng Văn Dương đều bám dính vật chất màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng, bên trong bám dính vật chất màu trắng; 01 chiếc ly thủy tinh bên trong bám dính vật chất màu hồng; Sen và Dương đều khai nhận các đồ vật nêu trên là dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp "Ketamine và thuốc lắc". Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo quy

định. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc máy tính để bàn của Dương, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả cho bà Phó Thị Lan chiếc máy tính trên.

Ngày 14/7/2025, Công an phường Phan Đình Phùng tiến hành triệu tập đối với Ngô Văn Ngọc đến làm việc và phối hợp với Trạm Y tế Đồng Quang, Trung tâm Y tế Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đặng Văn Dương, Lý Thị Sen và Ngô Văn Ngọc, kết quả 03 đối tượng đều dương tính với chất ma túy, loại Ketamine.

Ngày 15/7/2025, Công an phường Phan Đình Phùng chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 41/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

- 01 túi nilon trong suốt, mép túi có viền màu đỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu K gửi giám định có bám dính chất ma tuý, loại Ketamine.

- 02 thẻ ngân hàng VIB mang tên DANG VAN DUONG trong bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định có bám dính chất ma tuý, loại Ketamine.

- Không phát hiện chất ma tuý (Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Heroine) bám dính trên chiếc ly thuỷ tinh trong niêm phong ký hiệu C gửi giám định.

- Do các chất bám dính trên các mẫu vật gửi giám định ở dạng vi vết, bám dính một lượng rất nhỏ dưới giới hạn định lượng của phương pháp phân tích. Vì vậy không xác định được khối lượng của các chất bám dính trên các mẫu vật gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Văn Dương, Ngô Văn Ngọc khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 11/7/2025, Đặng Văn Dương cùng với Ngô Văn Ngọc và Lý Thị Sen cùng nhau uống rượu tại phòng trọ của Ngọc *(trước đây là phòng trọ của Sen, do Sen chuyển về ở cùng Dương nên Sen cho Ngọc mượn để ở)* tại phòng số 309, xóm trọ 88 thuộc phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên *(tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ cũ)*. Đến 23 giờ 50 cùng ngày, Dương có nói với Ngọc và Sen là Dương muốn sử dụng ma túy "Ketamine" *(hay còn gọi là Ke)*, Ngọc và Sen đều đồng ý. Ngọc gửi ảnh chụp màn hình hình điện thoại có số thuê bao 0989.920.373 mà Ngọc lưu trong danh bạ là "Trung cư hây hây" *(là số thuê bao người bán ma tuý)* qua tin nhắn tại ứng dụng xã hội Zalo cho Dương để Dương liên hệ mua ma túy, *(tên nick Zalo của Ngọc là "Ngọc China", của Dương là "Dương")*. Dương sử dụng điện thoại di động của Dương có số thuê bao là 0775.374.115 gọi đến số thuê bao 0989.920.373 thì có người nam giới nghe máy, Dương nói "em là bạn của Mắt Nâu *(biệt danh của Sen)*, em muốn mua 01 chỉ Ke (Ketamine), 01 viên Kẹo (ma túy tổng hợp, thuốc lắc)" thì người đàn ông trên đồng ý và nói giá là 1.900.000đ *(một triệu chín trăm nghìn đồng)*. Sau đó, người đàn ông bảo Dương chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng MB bank có số tài khoản 0910104087007, mang tên: LE NGOC PHONG. Dương thực hiện chuyển số tiền 1.900.000đ *(một triệu chín trăm nghìn đồng)* từ tài khoản Ngân hàng VIB của Dương, có số tài khoản là: 999981998, mang tên: DANG VAN DUONG đến tài khoản Ngân hàng MB bank mang tên LE NGOC PHONG để thanh toán tiền mua ma túy *(thời gian giao dịch là 23 giờ 58 phút, ngày 11/7/2025)*. Sau đó

Dương, Ngọc và Sen cùng nhau đi đến phòng số 16B9 Toà nhà Chung cư Tiến Bộ của Dương. Dương mang đồ cá nhân lên cho Sen và bảo Ngọc đi lấy ma túy mà Dương đã đặt mua. Dương và Sen đi lên phòng số 16B9 để đợi Ngọc đem số ma túy về sử dụng. Ngọc đi đến cổng Chung cư Tiến Bộ thuộc tổ 8, phường Quang Vinh *(nay là phường Quan Triều)*, tỉnh Thái Nguyên, Ngọc sử dụng điện thoại di động của Ngọc có số thuê bao là 0962.105.560 gọi đến số thuê bao 0989.920.373 để lấy ma túy thì có người phụ nữ nghe máy. Khoảng 05 phút sau có 01 người phụ nữ khoảng 40 tuổi đi ra và đưa cho Ngọc bọc giấy bên trong có chứa 02 túi nilon, trong đó có 01 túi nilon đựng 01 viên ma tuý thuốc lắc màu hồng (MDMA) và 01 túi nilon đựng ma tuý, loại Ketamine. Sau khi lấy được ma tuý Ngọc đi về phòng 16B9, đến khoảng 00 giờ ngày 12/7/2025, Ngọc bỏ số ma tuý mua được ra để sử dụng. Dương sang phòng 16A7 *(cũng là phòng do Dương đã thuê trước đó để ở)* lấy 01 đĩa sứ, màu trắng, hình tròn; 02 thẻ Ngân hàng VIB mang tên DANG VAN DUONG và 01 chiếc cốc thủy tinh rồi Dương quay lại về phòng 16B9 để sử dụng vào việc tổ chức sử dụng ma túy. Sau đó, Dương lấy một chiếc đĩa nghiền nhỏ viên ma túy tổng hợp (MDMA) và đổ vào cốc pha với nước, rồi tiếp tục lấy đĩa sứ màu trắng hình tròn đi hơ nóng trên bếp ga và đưa cho Ngọc. Ngọc lấy túi nilon chứa ma tuý, loại Ketamine đổ ra đĩa sứ và sử dụng chiếc thẻ ngân hàng VIB của Dương dằm, miết *(xào)* Ketamine và kẻ thành 03 đường nhỏ. Dương có đưa cho Ngọc 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ *(mười nghìn đồng)* để Ngọc quấn thành ống hút *(tẩu)*, được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá. Sau khi đã chuẩn bị xong Dương, Ngọc và Sen cùng sử dụng ma túy. Dương uống cốc nước đã pha ma túy tổng hợp (MDMA) trước, sau đó đến Sen và cuối cùng là Ngọc cho đến hết. Sau khi sử dụng ma tuý trong chiếc cốc pha ma tuý tổng hợp (MDMA) xong Dương, Ngọc và Sen tiếp tục sử dụng ma túy, loại Ketamine. Theo thứ tự Dương sử dụng chiếc tẩu được cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng trực tiếp hít Ketamine vào mũi do Ngọc cầm đĩa sứ chứa Ketamine và soi đèn, tiếp đến Sen sử dụng do Ngọc cầm đĩa và soi đèn và sau cùng là Ngọc tự sử dụng, sau đó tất cả nằm ngủ. Khoảng 03 giờ cùng ngày Dương, Ngọc và Sen tiếp tục sử dụng ma tuý như lần 1 rồi tất cả đi ngủ. Tiếp theo khoảng 04 giờ cùng ngày tất cả tiếp tục dậy sử dụng ma tuý như 2 lần trước, việc xào ma tuý và kẻ đường đều do Ngọc thực hiện. Khoảng 05 giờ ngày 12/7/2025, Dương và Sen ngủ lại tại phòng 16B9, còn Ngọc đi về. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày Dương và Sen dậy dọn dẹp số dụng cụ đã dùng cho việc sử dụng ma túy, Sen lấy đĩa sứ còn một lượng nhỏ ma tuý Ketamine đi rửa, sau đó Sen và Dương về phòng 16A7. Đến tối ngày 13/7/2025 tại phòng ở 16A7 giữa Sen và Dương xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau gây mất an ninh trật tự thì bị tổ công tác của Công an phường Phan Đình Phùng đến lập Biên bản sự việc như nêu trên.

Quá trình điều tra, ban đầu lời khai của Lý Thị Sen mâu thuẫn với lời khai của Ngô Văn Ngọc và Đặng Văn Dương. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất (có sự tham gia của Kiểm sát viên), kết quả:

- Đối chất với Ngô Văn Ngọc: Lời khai của Ngô Văn Ngọc trong lần sử dụng ma tuý Ketamine cuối cùng vào khoảng 04 giờ ngày 12/7/2025, sau khi Ngọc xào ma tuý

Ketamine kẻ thành đường thì Dương sử dụng trước do Ngọc cầm đĩa, soi đèn; Sen sử dụng thì do Ngọc cầm đĩa và soi đèn cho nhưng đến khi Ngọc sử dụng lại do Sen cầm đĩa và soi đèn. Tuy nhiên khi tiến hành đối chất bị can Ngô Văn Ngọc thay đổi lời khai là trong lần cuối cùng khi sử dụng ma tuý Ketamine là do bị can Ngọc tự sử dụng mà không phải do Sen cầm đĩa và soi đèn cho Ngọc sử dụng như Ngọc đã khai báo trước đó, do Ngọc nhớ nhầm nên đã khai báo là khi Ngọc sử dụng là do Sen cầm đĩa sứ và soi đèn cho Ngọc sử dụng.

- Đối chất với Đặng Văn Dương: Lời khai của Đặng Văn Dương vào khoảng 08 giờ ngày 12/7/2025 sau khi Ngọc đi về tại phòng 16B9 khi còn một lượng nhỏ ma tuý Ketamien ở trên đĩa sứ màu trắng thì Sen đã xào và kẻ thành 02 đường cho Dương và Sen sử dụng. Tuy nhiên khi đến tiến đối chất Lý Thị Sen không thừa nhận được xào và kẻ ma tuý Ketamine thành 02 đường như bị can Dương trình bày.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K, bên trong có 01 túi nilon trong suốt, mép túi có viền màu đỏ*;* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 ly thủy tinh*;* 01 phong bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 02 thẻ ngân hàng VIB mang tên DANG VAN DUONG*;* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu Đ, bên trong có nhiều mảnh đĩa sứ vỡ màu trắng, hình không xác định; 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu L, bên trong có 01 chiếc loa hình khối tròn, nhãn hiệu HARMAN KARON, màu đen, đã qua sử dụng, loa có vết vỡ hở mép, chân loa bằng kim loại hình tròn đường kính 27cm; 01 phong bì niêm phong ký hiệu NVG, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu trắng, số máy MQAN2LL/A, số sê-ri: C39VV2T6JCL9, số IMEI: 35 940908 995367 3, có gắn thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0962.105.560 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Ngô Văn Ngọc; 01 phong bì niêm phong ký hiệu LTS, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Pro Max, màu xanh đen, số máy MU7A3VN/A, số sê-ri: DWJ6T5VF2F, số IMEI: 35 664215 887480 9, số IMEI2: 35 664215 961669 6, có gắn 01 thẻ sim mạng Viettel số thuê bao là: 0964.411.009, điện thoại cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của Lý Thị Sen; 01 phong bì niêm phong ký hiệu DVD1, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 13, màu đen, số máy MLPF3VN/A, số sê-ri: R4P6F4FKGP, số IMEI: 35 709112 173712 4 , IMEI2: 35 709112 1085953, có gắn thẻ sim mạng Mobiphone số thuê bao 0775.374.115 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của Đặng Văn Dương; 01 phong bì niêm phong ký hiệu DVD, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 16 Pro Max, màu vàng hồng, số máy MYWX3VN/A, số sê-ri: K0MYNVW7YT, số IMEI: 35 550672 009872 9, IMEI2: 355506720007381, có gắn thẻ sim mạng Vinaphone số thuê bao 0918.101.011 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Đặng Văn Dương.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSKV1 ngày 10/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên truy tố các bị cáo Đặng Văn Dương và Ngô Văn Ngọc về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên toà hôm nay hai bị cáo khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã nêu trên.

Chị Lý Thị Sen thừa nhận có sử dụng ma túy cùng Dương và Ngọc nhưng không tham gia vào việc mua ma túy, trộn ma túy, cầm đĩa soi đèn cho Dương và Ngọc sử dụng ma túy.

Bà Phó Thị Lan xác định đã nhận lại 01 máy tính xách tay do cơ quan điều tra trao trả. Bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dương.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên trình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Các bị cáo Đặng Văn Dương và Ngô Văn Ngọc về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Văn Dương từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Văn Ngọc từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K, bên trong có 01 túi nilon trong suốt, mép túi có viền màu đỏ *(mẫu vật hoàn trả sau giám định);* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 ly thủy tinh *(mẫu vật hoàn trả sau giám định);* 01 phong bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 02 thẻ ngân hàng VIB mang tên DANG VAN DUONG *(mẫu vật hoàn trả sau giám định;* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu Đ, bên trong có nhiều mảnh đĩa sứ vỡ màu trắng, hình không xác định; 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu L, bên trong có 01 chiếc loa hình khối tròn, nhãn hiệu HARMAN KARON, màu đen, đã qua sử dụng, loa có vết vỡ hở mép, chân loa bằng kim loại hình tròn đường kính 27cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với tài sản dùng vào việc phạm tội là: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu trắng, số máy MQAN2LL/A, số sê-ri: C39VV2T6JCL9, số IMEI: 35 940908 995367 3, có gắn thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0962.105.560 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Ngô Văn Ngọc để trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu **NVG**; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 16 Pro Max, màu vàng hồng, số máy MYWX3VN/A, số sê-ri: K0MYNVW7YT, số IMEI: 35 550672 009872 9, IMEI2: 355506720007381, có gắn thẻ sim mạng Vinaphone số thuê bao 0918.101.011 *(điện thoại đã tắt nguồn điện),* điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Đặng Văn Dương

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Dương đối với tài sản của Dương không liên quan đến vụ án là 01 chiếc loa hình khối tròn, nhãn hiệu HARMAN KARON, màu đen, đã qua sử dụng, loa có vết vỡ hở mép, chân loa bằng kim loại hình tròn đường kính 27cm trong hộp giấy niêm phong ký hiệu **L**; 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu IPHONE, loại máy 13, màu đen, số máy MLPF3VN/A, số sê-ri R4P6F4FKGP, số IMEI: 35 709112 173712 4 , IMEI2: 35 709112 1085953, có gắn thẻ sim mạng Mobiphone số thuê bao 0775.374.115 *(điện thoại đã tắt nguồn điện),* điện thoại cũ đã qua sử dụng trong bì niêm phong ký hiệu DVD1.

Hoàn trả chị Lý Thị Sen tài sản không liên quan đến vụ án là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Pro Max, màu xanh đen, số máy MU7A3VN/A, số sê-ri: DWJ6T5VF2F, số IMEI: 35 664215 887480 9, số IMEI2: 35 664215 961669 6, có gắn 01 thẻ sim mạng Viettel số thuê bao là 0964.411.009, điện thoại cũ đã qua sử dụng trong bì niêm phong ký hiệu LTS**.**

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ mức án.

Bà Lan và chị Sen không có ý kiến gì bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Hội đồng xét xử thấy những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong khoảng thời gian từ 00 giờ đến 05 giờ ngày 12/7/2025, tại phòng phòng 16B9 Toà nhà chung cư Tiến Bộ thuộc tổ 01 *(nay là TDP 83)*, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên, Đặng Văn Dương là người khởi xướng, có địa điểm, có phương tiện dụng cụ, có tiền mua ma túy; Ngô Văn Ngọc đi lấy ma túy giúp Dương và chế biến ma túy; sau đó Ngọc đã giúp Dương và Sen đưa ma túy ketamine vào cơ thể liên tục 3 lần; Dương đã giúp Ngọc và Sen đưa ma túy ketamine vào cơ thể liên tục 3 lần.

Biên bản xét nghiệm ma túy hồi 01giờ ngày 14/7/2025 tại Công an phường Phan Đình Phùng thể hiện đối với Lý Thị Sen; Biên bản xét nghiệm ma túy hồi 14 giờ ngày 14/7/2025 tại Công an phường Phan Đình Phùng đối với Ngô Văn Ngọc; Biên bản xét nghiệm ma túy hồi 01giờ 30 phút ngày 14/7/2025 tại Công an phường Phan Đình

Phùng; Đều cho kết quả Sen, Ngọc và Dương dương tính với chất ma túy, loại Ketamine.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, thống nhất với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, Biên bản xét nghiệm ma túy, kết luận giám định chất ma túy cùng các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy ý thức và hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 -Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên"

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng nó làm cho con người lệ thuộc vào ma túy mất đi nhân cách, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Trong vụ án này, Đặng Văn Dương giữ vai trò chính; Ngô Văn Ngọc đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Xét cần có mức án và buộc các bị cáo cách ly xã hội để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên hai bị cáo đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngọc không có việc làm để duy trì thu nhập, hiện đang nuôi 03 con chung dưới 15 tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 9 Điều 3 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Từ các phân tích trên thì có cơ sở chấp nhận mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa công khai. Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là

phạt tiền quy định tại khoản Điều 255 BLHS đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra thu giữ 01 phong bì niêm phong ký hiệu K, bên trong có 01 túi nilon trong suốt, mép túi có viền màu đỏ *(mẫu vật hoàn trả sau giám định);* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 ly thủy tinh *(mẫu vật hoàn trả sau giám định);* 01 phong bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 02 thẻ ngân hàng VIB mang tên DANG VAN DUONG *(mẫu vật hoàn trả sau giám định;* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu Đ, bên trong có nhiều mảnh đĩa sứ vỡ màu trắng, hình không xác định. Xét đây là những công cụ liên quan trực tiếp đến vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra thu giữ 01 phong bì niêm phong ký hiệu NVG, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu trắng, số máy MQAN2LL/A, số sê-ri: C39VV2T6JCL9, số IMEI: 35 940908 995367 3, có gắn thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0962.105.560 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Ngô Văn Ngọc; 01 phong bì niêm phong ký hiệu DVD, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 16 Pro Max, màu vàng hồng, số máy MYWX3VN/A, số sê-ri: K0MYNVW7YT, số IMEI: 35 550672 009872 9, IMEI2: 355506720007381, có gắn thẻ sim mạng Vinaphone số thuê bao 0918.101.011 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Đặng Văn Dương. Xét thấy Ngọc và Dương đã sử dụng điện thoại này để phục vụ việc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Thu giữ 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu L, bên trong có 01 chiếc loa hình khối tròn, nhãn hiệu HARMAN KARON, màu đen, đã qua sử dụng, loa có vết vỡ hở mép, chân loa bằng kim loại hình tròn đường kính 27cm; 01 phong bì niêm phong ký hiệu DVD1, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 13, màu đen, số máy MLPF3VN/A, số sê-ri R4P6F4FKGP, số IMEI: 35 709112 173712 4 , IMEI2: 35 709112 1085953, có gắn thẻ sim mạng Mobiphone số thuê bao 0775.374.115 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đặng Văn Dương. Xét đây là tài sản của Dương không liên quan đến vụ án, cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

Thu giữ 01 phong bì niêm phong ký hiệu LTS, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Pro Max, màu xanh đen, số máy MU7A3VN/A, số sê-ri: DWJ6T5VF2F, số IMEI: 35 664215 887480 9, số IMEI2: 35 664215 961669 6, có gắn 01 thẻ sim mạng Viettel số thuê bao là: 0964.411.009, điện thoại cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của Lý Thị Sen. Đây là tài sản của Sen không liên quan đến vụ án, cần hoàn trả cho Sen quản lý.

Đối với chiếc máy tính xách tay của Dương, bà Phó Thị Lan xác định đã nhận lại tại cơ quan điều tra nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Đối với phòng 16A7 và 16B9 thuộc Toà nhà Chung cư Tiến Bộ thuộc Tổ 1 (nay là TDP 83), phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên là do bị cáo Đặng Văn Dương tự thuê để ở, do bị cáo Dương tự quản lý và sử dụng, không có trách nhiệm

liên quan của người quản lý Chung cư hay chủ sở hữu. Do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm liên quan.

[7] Đối với Lý Thị Sen là người sử dụng trái phép chất ma tuý do Ngọc cầm đĩa sứ và soi đèn cho sử dụng. Ban đầu Sen khai nhận là trong ba lần sử dụng ma tuý, loại Ketamine, Sen có lần cầm đĩa sứ và soi đèn cho Ngọc sử dụng nhưng sau đó Sen thay đổi lời khai là Sen không cầm đĩa sứ và soi đèn cho Ngọc sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Ngọc và Sen, Ngọc thay đổi lại lời khai là do nhớ nhầm nên khai Sen cầm đĩa sứ và soi đèn cho Ngọc sử dụng và thực tế là Sen không cầm đĩa sứ, soi đèn cho Ngọc sử dụng. Quá trình điều tra, Sen khai vào khoảng 08 giờ ngày 12/7/205, sau khi Ngọc về, Sen không được xào ma tuý Ketamine để cho Dương và Sen sử dụng hết như Dương đã khai báo. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Sen và Dương nhưng cả hai giữ nguyên lời khai. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với Lý Thị Sen về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Qua xét nghiệm, Sen dương tính với chất ma tuý. Cơ quan điều tra đã xác minh Sen không phải đối tượng đang trong thời gian cai nghiện và đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nên chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Thái Nguyên để xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Sen; Sen đã chấp hành xong Quyết định xử phạt ngày 28/10/2025.

[8] Đối với các vết thương tích, xây sát da của Đặng Văn Dương và Lý Thị Sen là do cả hai đã uống rượu say, dẫn đến tranh cãi, không làm chủ được bản thân nên đã va chạm vào vật dụng trong phòng dẫn đến bị thương tích. Tuy nhiên các vết thương tích nhỏ, do cả hai tự gây ra cho bản thân và không ai có yêu cầu, đề nghị nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[9] Đối với người đàn ông mà theo lời khai của bị cáo Dương và Ngọc đã có hành vi bán ma tuý trái phép với số lượng 01 chỉ Ketamine và 01 viên thuốc lắc (MDMA) cho bị cáo Dương và Ngọc. Cơ quan điều tra xác minh đã tiến hành triệu tập đối với Lê Ngọc Phong, sinh năm 1974, nơi thường trú: TDP 104, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên (nơi ở hiện tại: TDP 105, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên). Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, tiến hành đối chất với Đặng Văn Dương và Ngô Văn Ngọc, Lê Ngọc Phong không thừa nhận được bán ma tuý cho bị cáo Dương hay bị cáo Ngọc mà Phong nhận được đổi tiền mặt từ tiền tài khoản ngân hàng cho người đàn ông tên Dương với số tiền 1.900.000đ *(một triệu chín trăm nghìn đồng)* và có nhờ Lê Thị Thu Hương *(là bạn của Phong)* cầm số tiền 1.900.000đ *(một triệu chín trăm nghìn đồng)* đưa cho người đàn ông tên Ngọc. Phong không quen biết, chưa được gặp ai tên là Đặng Văn Dương, Ngô Văn Ngọc và Lý Thị Sen lần nào. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Lê Ngọc Phong với bị cáo Đặng Văn Dương và Ngô Văn Ngọc. Tuy nhiên Phong, bị cáo Dương và Ngọc vẫn giữ nguyên lời khai. Do vậy cơ quan không có đủ cơ sở để xem xét, xử lý đối với Lê Ngọc Phong.

[10] Đối với người phụ nữ mà theo lời khai của bị cáo Ngọc là người cầm số ma tuý với số lượng 01 chỉ Ketamine và 01 viên thuốc lắc (MDMA) đưa cho Ngọc. Cơ

quan điều tra qua xác minh, thu thập tài liệu đã tiến hành triệu tập đối với Lê Thị Thu Hương, sinh năm 1983, có nơi thường trú tại: Tập thể Xà Phòng, phường Thanh Xuân, TP.Hà Nội *(nơi ở hiện tại: Toà nhà A4 Chung cư Tiến Bộ thuộc phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên).* Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, tiến hành đối chất Lê Thị Thu Hương không thừa nhận được cầm gói ma tuý nào đưa cho người đàn ông tên Ngọc mà chỉ được cầm số tiền mặt 1.900.000đ *(một triệu chín trăm nghìn đồng)* đưa cho người đàn ông tên Ngọc do Lê Ngọc Phong nhờ cầm mang xuống hộ Phong; Hương không quen biết với người đàn ông tên Ngọc. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Lê Thị Thu Hương và bị cáo Ngô Văn Ngọc. Tuy nhiên Hương và Ngọc vẫn giữ nguyên lời khai. Do vậy không có đủ cơ sở để xem xét, xử lý đối với Lê Thị Thu Hương.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Ngô Văn Ngọc) Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Các bị cáo Đặng Văn Dương và Ngô Văn Ngọc phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt Đặng Văn Dương 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2025. Căn cứ Điều 329 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt Đặng Văn Dương 5.000.000đ nộp sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt Ngô Văn Ngọc 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2025. Căn cứ Điều 329 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt Ngô Văn Ngọc 5.000.000đ nộp sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K, bên trong có 01 túi nilon trong suốt, mép túi có viền màu đỏ *(mẫu vật hoàn trả sau giám định);* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 ly thủy tinh *(mẫu vật hoàn trả sau giám định);* 01 phong bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 02 thẻ ngân hàng VIB mang tên DANG VAN DUONG *(mẫu vật hoàn trả sau giám định;* 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu Đ, bên trong có nhiều mảnh đĩa sứ vỡ màu trắng, hình không xác định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, màu trắng, số máy MQAN2LL/A, số sê-ri: C39VV2T6JCL9, số IMEI: 35 940908

995367 3, có gắn thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0962.105.560 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Ngô Văn Ngọc để trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu NVG; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 16 Pro Max, màu vàng hồng, số máy MYWX3VN/A, số sê-ri: K0MYNVW7YT, số IMEI: 35 550672 009872 9, IMEI2: 355506720007381, có gắn thẻ sim mạng Vinaphone số thuê bao 0918.101.011 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã sử dụng, tạm giữ của Đặng Văn Dương

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Dương: 01 chiếc loa hình khối tròn, nhãn hiệu HARMAN KARON, màu đen, đã qua sử dụng, loa có vết vỡ hở mép, chân loa bằng kim loại hình tròn đường kính 27cm trong hộp giấy niêm phong ký hiệu L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại máy 13, màu đen, số máy MLPF3VN/A, số sê-ri R4P6F4FKGP, số IMEI: 35 709112 173712 4 , IMEI2: 35 709112 1085953, có gắn thẻ sim mạng Mobiphone số thuê bao 0775.374.115 *(điện thoại đã tắt nguồn điện)*, điện thoại cũ đã qua sử dụng trong bì niêm phong ký hiệu DVD1**.**

Hoàn trả chị Lý Thị Sen 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 Pro Max, màu xanh đen, số máy MU7A3VN/A, số sê-ri: DWJ6T5VF2F, số IMEI: 35 664215 887480 9, số IMEI2: 35 664215 961669 6, có gắn 01 thẻ sim mạng Viettel số thuê bao là: 0964.411.009, điện thoại cũ đã qua sử dụng trong bì niêm phong ký hiệu LTS**.**

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2025 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên).

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người vắng mặt tại phiên tòa./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND khu vực 1;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Thái Nguyên;
- CQTHAHS Công an tỉnh Thái Nguyên;
- T.H.A DS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Đồng Hỷ, xã Phú Lương.;
- Các Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Mây